TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **355**/2018/DS-ST
Ngày: 31-7-2018
V/v tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Đoàn Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Long

2. Bà Đinh Kim Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 144/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2018 về việc tranh chấp "Hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 405/2018/QĐXXST- DS ngày 05 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Tài chính A
Địa chỉ: Đường B, Phường C, Quận D, TP. Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Thanh N, sinh năm 1994 (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)
(Văn bản ủy quyền số 215/UQTT-QTRR ngày 16/01/2018)
Địa chỉ: Đường E, Phường H, Quận K, TP. Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Nguyễn Khắc N, sinh năm 1983 (vắng mặt).
Địa chỉ: Đường L, Phường N, Quận D - TP. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16/01/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty Tài chính A có ông Phạm Thanh N là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 09/3/2015, ông Nguyễn Khắc N có ký Đơn đề nghị kiêm hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ A0466756 với Công ty Tài chính A và được nguyên đơn duyệt vay số tiền 30.450.000 đồng với lãi suất

thỏa thuận là 2,92%/tháng nhằm mục đích tiêu dùng cá nhân theo hình thức tín chấp trả góp hàng tháng, không thế chấp tài sản. Theo sự thỏa thuận tại hợp đồng, ông Nguyễn Khắc N có trách nhiệm thanh toán số tiền tổng cộng là 42.765.000 đồng (bao gồm cả nợ gốc và nợ lãi), trả chậm trong vòng 24 tháng. Phương thức thanh toán như sau: 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.782.000 đồng, tháng cuối cùng trả 11.799.000 đồng. Thanh toán vào ngày 18 dương lịch của mỗi tháng. Bắt đầu trả từ ngày 18/4/2015. Sau khi ký kết hợp đồng, ông Nguyễn Khắc N đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho ngân hàng được 14 lần với tổng số tiền là 21.102.000 đồng. Kể từ ngày 27/9/2017, ông Nguyễn Khắc N không tiếp tục thanh toán cho công ty bất cứ khoản tiền nào mặc dù công ty đã nhắc nhở nhiều lần. Nay Công ty Tài chính A xác định chỉ giao dịch tín dụng với một mình ông Nguyễn Khắc N nên chỉ đề nghị một mình ông Nguyễn Khắc N phải thanh toán số tiền còn thiếu là 21.662.730 đồng (trong đó: nợ gốc là 18.050.362 đồng, nợ lãi là 3.612.368 đồng). Thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị đơn ông Nguyễn Khắc N mặc dù đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời khai tại tòa. Cụ thể Tòa án đã tống đạt các văn bản sau đây: Ngày 05/02/2018, Tòa án nhân dân Quận 4 đã ra thông báo thụ lý số 144/TB-TLVA và đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý này cho ông Nguyễn Khắc N nhưng sau 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo thụ lý ông Nguyễn Khắc N vẫn không có ý kiến gì. Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Khắc N đến để lấy lời khai, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất ngày 12/4/2018, lần thứ hai ngày 28/5/2018 nhưng ông Nguyễn Khắc N đều vắng mặt không lý do. Do đó trong hồ sơ vụ án không có lời trình bày của ông Nguyễn Khắc N.

Tại phiên tòa:

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Thanh N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là đề nghị ông Nguyễn Khắc N phải thanh toán số tiền còn thiếu là 21.662.730 đồng (trong đó: nợ gốc là 18.050.362 đồng, nợ lãi là 3.612.368 đồng). Thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị đơn ông Nguyễn Khắc N vắng mặt nên không có lời trình bày tại tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Ngày 09/3/2015 ông Nguyễn Khắc N có ký đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, số hiệu hồ sơ 0499756, hợp đồng tín dụng số 20150316-100153-0007 với Công ty tài chính A để vay số tiền là 30.450.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 2,92%/tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp, không có thế chấp tài sản bảo đảm. Tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, phần thông tin cá

nhân thể hiện ông Nguyễn Khắc N có ký tên cam kết. Về phía Ngân hàng ngày 18/3/2015 phần phê duyệt thể hiện số tiền vay được phê duyệt là 30.450.000 đồng trong đó khoản vay tiêu dùng là 29.000.000 đồng, phí bảo hiểm 1.450.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, khoản trả hàng tháng là 1.782.000 đồng, lãi suất vay 35.00%/năm, không tài sản bảo đảm. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án thụ lý gải quyết vụ án ông Nguyễn Khắc N đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ theo đúng quy định. Nhưng ông Nguyễn Khắc N đều vắng mặt không có lý do nên việc lấy lời khai cũng như việc hòa giải không tiến hành được. Như vậy ông Nguyễn Khắc N đã tự khước bỏ quyền lợi của mình. Xét thấy ông Nguyễn Khắc N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Nên Công ty tài chính A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Khắc N phải thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 20150316-100153-0007 gồm nợ gốc là 18.050.362 đồng, nợ lãi là 3.612.368 đồng. Tổng cộng là 21.662.730 đồng là có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Xét Công ty Tài chính A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Khắc N thanh toán số tiền còn thiếu, như vậy có đủ cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Mặt khác, bị đơn hiện đang cư trú tại Quận 4 nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 4.

- Thủ tục mở phiên tòa vắng mặt đương sự:

Ngày 06/6/2018, Tòa án đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng hợp lệ như Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2018/QĐXXST-DS và Giấy triệu tập tham gia phiên tòa vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 05/7/2018 đối với ông Nguyễn Khắc N nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án không thể tiến hành xét xử vụ án được.

Tại phiên tòa hôm nay: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Phạm Thanh N có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Nguyễn Khắc N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai có mặt tại phiên tòa vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 31/7/2018 nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Khắc N.

[2]. Về nội dung:

- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn Công ty Tài chính A yêu cầu ông Nguyễn Khắc N thanh toán số tiền nợ là 21.662.730 đồng (trong đó: nợ gốc là 18.050.362 đồng, nợ lãi là 3.612.368 đồng). Thanh toán ngay khi

bản án của Toà án có hiệu lực.

+ Về nợ gốc: Căn cứ vào đơn Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ A0466756 (được gọi là hợp đồng tín dụng số 20150310-800011-0011), có đủ cơ sở xác định ông Nguyễn Khắc N có ký kết đơn Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng với Công ty Tài chính A để vay số tiền 30.450.000 đồng với lãi suất thỏa thuận là 2,92%/tháng. Theo thỏa thuận của hợp đồng, ông Nguyễn Khắc N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính A số tiền tổng cộng là 42.765.000 đồng (bao gồm cả nợ gốc và nợ lãi), trả chậm trong vòng 24 tháng. Phương thức thanh toán như sau: 23 tháng đầu mỗi tháng trả 1.782.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.799.000 đồng. Thanh toán vào ngày 18 dương lịch của mỗi tháng. Bắt đầu trả từ ngày 18/4/2015. Xét việc thỏa thuận giữa các bên là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 91, điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Khắc N đã nhận đủ số tiền vay và chỉ mới thanh toán cho Ngân hàng được 14 lần với tổng số tiền là 21.102.000 đồng. Sau đó, ông Nguyễn Khắc N không tiếp tục thanh toán cho công ty, mặc dù đã được nhắc nhở nhiều lần. Như vậy, ông Nguyễn Khắc N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán mà các bên đã thỏa thuận tại mục IV Phần B của đơn Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ A0466756 ngày 09/3/2015 mà các bên đã ký kết. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2005, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Khắc N có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc là 18.050.362 đồng.

+ Về nợ lãi: Căn cứ vào sự thỏa thuận của hai bên đương sự thì lãi suất cho vay là 2,92%/tháng được ghi nhận tại điểm e khoản 1 Mục II của đơn Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số hiệu hồ sơ A0466756. Do đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng nên Tòa án áp dụng lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng để giải quyết. Như vậy, ông Nguyễn Khắc N còn phải thanh toán cho công ty số tiền nợ lãi là 3.612.368 đồng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về nợ lãi của nguyên đơn.

- Về thời hạn thanh toán: Xét thấy, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở khẳng định ông Nguyễn Khắc N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán từ ngày 27/9/2017 và mặc dù nguyên đơn cũng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng bị đơn vẫn cố tình tránh né thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Vì vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số nợ còn thiếu ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn; Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Luật phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 21, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điều 220, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2016;

- Căn cứ vào Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 01 năm 2018;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2015.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Buộc ông Nguyễn Khắc N có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính A số tiền là 21.662.730 đồng (trong đó: nợ gốc là 18.050.362 đồng, nợ lãi là 3.612.368 đồng).

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 01/8/2018 cho đến khi thi hành xong các khoản tiền nêu trên, hàng tháng ông Nguyễn Khắc N phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất nợ quá hạn do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Khắc N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.083.137 đồng (một triệu không trăm tám mươi ba nghìn một trăm ba mươi bảy đồng).

- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 541.576 đồng (năm trăm bốn mươi mốt nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng) cho Công ty Tài chính A đã nộp theo biên lai số 0008606 ngày 30/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 - TP. Hồ Chí Minh

3. Về quyền kháng cáo của các đương sự: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự không có mặt tại phiên toà thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận 4;
- Chi cục THADS Quận 4;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Đỗ Đoàn Thanh Trúc